

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Nguyễn Văn Hà và bà Nguyễn Thị Lành;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” của ông Nguyễn Văn H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1980; nơi cư trú: thôn Bồng Lai 2, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn Bồng Lai 2, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 23 tháng 02 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L có 02 con chung là Nguyễn Nhật Tr, sinh ngày 04/11/2011 và Nguyễn Ngọc Linh Đ, sinh ngày 05/10/2014. Sau ly hôn, giao ông H trực tiếp nuôi con Nguyễn Nhật Tr và Nguyễn Ngọc Linh Đ; bà L có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng

1.500.000 đồng/ 01 người con (Một triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 02/2024 cho đến khi con Nguyễn Nhật Tr và Nguyễn Ngọc Linh Đ lần lượt tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về chi phí hòa giải: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Bồ Trách;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trách;
- UBND xã Hưng Trách;
- (GCNKH số: 61/2011, ngày 06/5/2011)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đỗ Quốc Tân